

Số: 876 /QĐ-UBND

Quận 12, ngày 21 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ
kê khai tài sản, thu nhập năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt danh sách 760 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 tại 12 phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân 11 phường, 64 đơn vị sự nghiệp công lập và 02 doanh nghiệp nhà nước thuộc quận (Đính kèm danh sách).

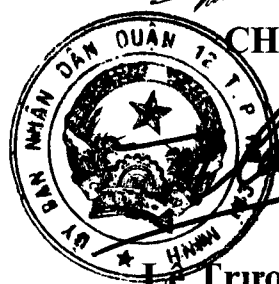
Điều 2. Các cá nhân có tên trong danh sách có trách nhiệm kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

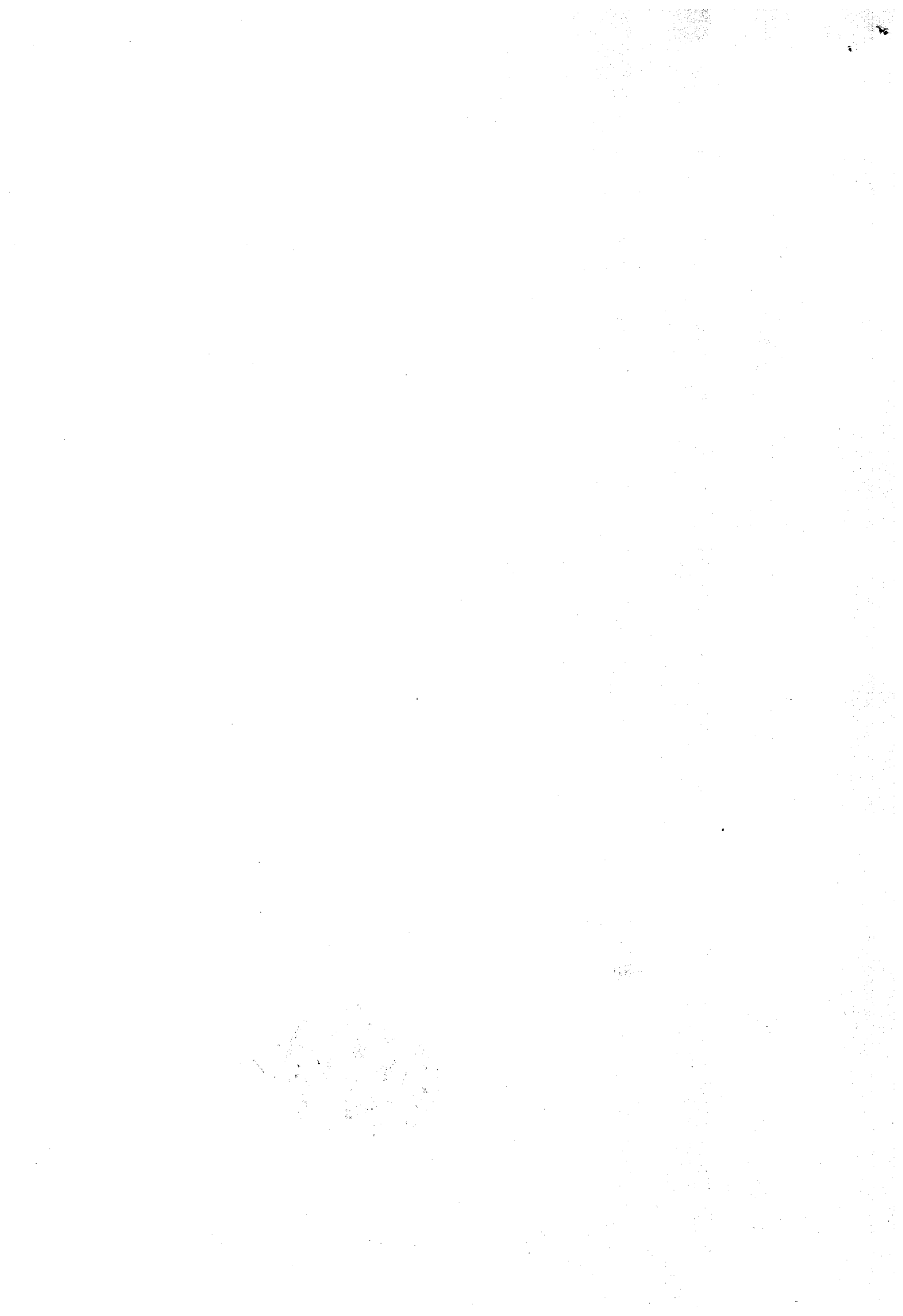
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND quận;
- BTC Quận ủy;
- UB Kiểm tra Quận ủy;
- Thanh tra quận;
- Lưu: VT, NV (2b). T.95.



CHỦ TỊCH

Lê Trương Hải Hiếu



DANH SÁCH

Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2017
(Đính kèm Quyết định số **876** /QĐ-UBND của Chủ tịch UBND quận ngày **21** tháng 12 năm 2017)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
1	Đặng Thị Kiều Nhi	Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	
2	Nguyễn Văn Châu	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	
3	Nguyễn Thị Kim Hằng	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	
4	Trần Thị Như Quỳnh	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	
5	Nguyễn Thanh Sơn	Chuyên viên, Công tác cán bộ, công chức cơ quan chuyên môn	Phòng Nội vụ	
6	Nguyễn Lê Mỹ Phượng	Chuyên viên, Công tác cán bộ, viên chức đơn vị sự nghiệp thuộc quận	Phòng Nội vụ	
7	Ôn Quế Phương	Công tác thi đua- khen thưởng, công tác cán bộ khối phường	Phòng Nội vụ	
8	Nguyễn Văn Thảo	Chuyên viên, Công tác Quy chế dân chủ cơ sở, công tác cán bộ khối phường	Phòng Nội vụ	
9	Trần Thị Thanh Liễu	Chuyên viên, Kế toán, xử lý kỷ luật	Phòng Nội vụ	
10	Cao Thanh Nguyên	Chuyên viên, Thủ quỹ, Công tác Tôn giáo	Phòng Nội vụ	
11	Trần Trung Hiếu	Chuyên viên, Công tác chính sách, lương, quản lý cán bộ, viên chức đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Nội vụ	
12	Nguyễn Thị Thanh Nga	Chuyên viên, Đào tạo - bồi dưỡng, Cải cách hành chính, Tin giản biên chế	Phòng Nội vụ	
13	Nguyễn Kiều Dương	Cán sự, Công tác Thi đua - Khen thưởng	Phòng Nội vụ	
14	Trần Văn Hoàng	Cán sự, Công tác Văn thư - Lưu trữ	Phòng Nội vụ	
15	Đoàn Văn Lý	Trưởng phòng	Phòng Văn hoá và Thông tin	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
16	Nguyễn Ngọc Bảo	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hoá và Thông tin	
17	Nguyễn Thị Kim Thoa	Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hoá và Thông tin	
18	Nguyễn Thị Thùy Vân	Chuyên viên, phụ trách Kế toán	Phòng Văn hoá và Thông tin	
19	Tô Ngọc Hồ	Chuyên viên, phụ trách Thủ quỹ	Phòng Văn hoá và Thông tin	
20	Bùi Đức Khánh	Trưởng phòng	Phòng Y tế	
21	Võ Bút Thông	Phó Trưởng phòng	Phòng Y tế	
22	Đỗ Thị Thu Nguyệt	Phó Trưởng phòng	Phòng Y tế	
23	Nguyễn Thị Kim Liên	Chuyên viên, phụ trách Kế toán	Phòng Y tế	
24	Phan Thanh Dũng	Cán sự, Thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận AT VSTP	Phòng Y tế	
25	Trần Thị Thu Trinh	Chuyên viên	Phòng Y tế	
26	Lê Trương Hải Hiếu	Chủ tịch UBND quận	Văn phòng HĐND và UBND quận	
27	Đậu An Phúc	Phó Chủ tịch UBND quận	Văn phòng HĐND và UBND quận	
28	Nguyễn Văn Đức	Phó Chủ tịch UBND quận	Văn phòng HĐND và UBND quận	
29	Trịnh Thị Mỹ Lan	Phó Chủ tịch UBND quận	Văn phòng HĐND và UBND quận	
30	Lê Huỳnh Minh Tú	Phó Chủ tịch UBND quận	Văn phòng HĐND và UBND quận	
31	Lê Thị Ngọc Thanh	Phó CT HĐND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
32	Lê Tấn Tài	Phó CT HĐND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
33	Nguyễn Thị Nhật Hồng	Phó trưởng ban KT- XH	Văn phòng HĐND và UBND quận	
34	Trần Thị Kim Oanh	Phó trưởng ban pháp chế	Văn phòng HĐND và UBND quận	
35	Nguyễn Văn Dinh	Phó Bí thư Đảng ủy CQCQ	Văn phòng HĐND và UBND quận	
36	Nguyễn Hữu Hiệp	Chánh VP HĐND và UBND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
37	Nguyễn Đình Bảo Quốc	Phó CVP HĐND và UBND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
38	Trần Quốc Tuấn	Phó CVP HĐND và UBND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
39	Võ Thị Ngọc Lan	Phó CVP HĐND và UBND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
40	Nguyễn Thị Xuân Hằng	Kế toán VP HĐND và UBND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
41	Lương Thị Huê	Thủ quỹ VP HĐND và UBND/Q	Văn phòng HĐND và UBND quận	
42	Trần Thị Trung	Trưởng phòng	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
43	Huỳnh Văn Hoàng	Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
44	Nguyễn Văn Ngời	Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
45	Nguyễn Văn Xem	Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
46	Nguyễn Lệ Hằng	Chuyên viên, phụ trách công tác phòng chống tệ nạn	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
47	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Chuyên viên, Kế toán	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
48	Hoàng Thị Tô Hoài	Chuyên viên, Thủ quỹ	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
49	Trần Thanh Thọ	Cán sự, phụ trách công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
50	Võ Thị Đăng Giao	Chuyên viên, Công tác chính sách có công	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
51	Trần Thị Tâm	Nhân viên, Công tác chính sách có công	Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội	
52	Võ Thị Mộng Thu	Trưởng phòng	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
53	Trần Thị Rồi	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
54	Nguyễn Chí Thiện	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
55	Phạm Thị Lệ My	Kế toán trưởng phụ trách ngân sách quận	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
56	Lê Thị Kiều Châu	Kế toán phòng	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
57	Trương Võ Minh Tâm	Nhân viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
58	Lê Thị Thúy Loan	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
59	Nguyễn Ngọc Phương	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
60	Trần Minh Ngọc	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
61	Nguyễn Thanh Vũ	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
62	Phan Hiếu Nhân	Nhân viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
63	Nguyễn Thanh Ly	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
64	Hồ Văn Bình	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
65	Nguyễn Thành Nhân	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
66	Trịnh Thị Thu Hà	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
67	Trần Trung Thành	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
68	Nguyễn Hoàng Nam	Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	
69	Nguyễn Thanh Tuấn	Trưởng phòng	Phòng Tư pháp	
70	Hứa Kim Thủy	Phó Trưởng phòng	Phòng Tư pháp	
71	Cao Hà Đức Trọng	Phó Trưởng phòng	Phòng Tư pháp	
72	Trần Thị Bích Đào	Kế toán	Phòng Tư pháp	
73	Khuru Mạnh Hùng	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
74	Nguyễn Kim Phượng	Phó trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
75	Nguyễn Thị Minh Thảo	Phó trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
76	Nguyễn Thị Thùy Trang	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
77	Nguyễn Xuân Thủy	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
78	Lê Thị Hồng Cúc	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
79	Nguyễn Hương Hoa	Kế toán	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
80	Võ Thị Hồng Minh	Chánh Thanh tra	Thanh tra quận	
81	Nguyễn Thành Phú	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra quận	
82	Lê Văn Phú	Chuyên viên	Thanh tra quận	
83	Trần Ngọc Dũng	Thanh Tra viên	Thanh tra quận	
84	Mai Phạm Duy	Chuyên viên	Thanh tra quận	
85	Đoàn Phương Thảo	Chuyên viên	Thanh tra quận	
86	Hồ Quang Chánh	Chuyên viên	Thanh tra quận	
87	Nguyễn Thị Phụng	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế	
88	Nguyễn Thị Thúy Vân	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế	
89	Nguyễn Văn Hây	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế	
90	Trần Tuấn Minh	Chuyên viên, tham mưu Quản lý doanh nghiệp. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP lĩnh vực công thương	Phòng Kinh tế	
91	Trần Thanh Phương	Chuyên viên, tham mưu Quản lý doanh nghiệp. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP lĩnh vực công thương	Phòng Kinh tế	
92	Trần Thành Công	Chuyên viên, tham mưu Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP lĩnh	Phòng Kinh tế	
93	Đoàn Thị Ngọc Diễm	Chuyên viên, tham mưu Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP lĩnh	Phòng Kinh tế	
94	Nguyễn Thị Minh Chánh	Chuyên viên, tham mưu quản lý chợ, hợp tác xã	Phòng Kinh tế	
95	Lê Thị Khánh Vân	Chuyên viên, phụ trách Kế toán	Phòng Kinh tế	
96	Trần Quốc Tiến	Chuyên viên, tiếp nhận hồ sơ hành chính	Phòng Kinh tế	
97	Trần Thị Hạnh	Chuyên viên, tham mưu Cấp Giấy chứng nhận ĐKKD hộ cá thể	Phòng Kinh tế	
98	Thân Thế Hùng	Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
99	Nguyễn Tiến Đạt	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
100	Đặng Hải Bình	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
101	Nguyễn Thị Diệu	Kế toán	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
102	Ngô Thị Thanh Phương	Thủ quỹ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
103	Lương Quốc Minh	Xử lý vi phạm về môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
104	Trương Huy Phương	Xử lý vi phạm về môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
105	Võ Thị Xuân Hoa	Xử lý vi phạm về môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
106	Nguyễn Trọng Nhân	Xử lý vi phạm về môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
107	Đặng Mỹ Tiên	Xử lý vi phạm về môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
108	Nguyễn Duy Bảo	Xử lý vi phạm về môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
109	Nguyễn Ngọc Ân	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
110	Phạm Lê Vạn Tín	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
111	Vũ Hoàng Lương	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
112	Trang Văn Hùng	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
113	Nguyễn Phúc Nhã	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
114	Đỗ Văn Phong	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
115	Từ Ngọc Thuý	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
116	Đỗ Thị Phương Mai	Xử lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
117	Đặng Văn Tâm	Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
118	Đặng Phương Thanh	Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
119	Đặng Thị Ngọc Dung	Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
120	Phạm Thị Phương	Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo	Phòng Tài nguyên và Môi trường	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
121	Nguyễn Thành Nhân	Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
122	Trần Thị Xuân Hoa	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
123	Vũ Thị Hiền	Tiếp nhận xử lý hồ sơ bản vẽ GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
124	Trần Quốc Việt	Tiếp nhận hồ sơ cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
125	Lê Phan Quang Tiến	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
126	Trần Hoàng Giang	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
127	Tân Thanh Huyền	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
128	Lê Thị Hồng Gấm	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
129	Nguyễn Minh Nhứt	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
130	Nguyễn Thanh Bình	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
131	Phạm Ngọc Thảo Vy	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
132	Phan Tuấn Anh	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
133	Đinh Hoàng Sơn	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
134	Đỗ Hoài Nam	Cấp GCN QSD, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
135	Nguyễn Văn Tuyên	Trưởng phòng	Phòng Quản lý đô thị	
136	Võ Tấn Khoa	Phó Trưởng phòng kiêm Đội trưởng Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
137	Phạm Đỗ Thuỳ Vân	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý đô thị	
138	Phạm Đăng Duy	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý đô thị	
139	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
140	Phạm Thị Loan	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
141	Nguyễn Thị Ánh	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
142	Nguyễn Trường An	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
143	Trần Thái Trung Nam	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
144	Lê Huy Phong	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
145	Lê Duy Thịnh	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
146	Nguyễn Đắc Trí	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
147	Lê Hồng Hải	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
148	Nguyễn Hiền	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
149	Nguyễn Khánh Toàn	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
150	Nguyễn Đặng Tôn Hiến	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
151	Nguyễn Văn Quyên	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
152	Võ Trung Kiên	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
153	Đặng Mậu Tài	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
154	Nguyễn Bá Đàn	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
155	Bùi Quang Thảo	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
156	Vũ Đình Quang	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
157	Trịnh Quang Tuyền	Cán sự	Phòng Quản lý đô thị	
158	Lê Hoàng Phú	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
159	Nguyễn Thanh Tịnh	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
160	Đào Thị Thiên Kim	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
161	Lê Đăng Thắng	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
162	Dương Thị Hồng Trang	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	
163	Thái Đại Đồng	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
164	Đỗ Dương	Đội phó Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
165	Phan Trung Nam	Đội phó Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
166	La Thị Thanh Tâm	Cán sự Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
167	Nguyễn Cao Đạt	CTV Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
168	Phan Trọng Hiếu	Cán sự Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
169	Trần Văn Tâm	CTV Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
170	Dương Thị Mai Trâm	Cán sự Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
171	Phạm Văn Khánh	CTV Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
172	Lương Thị Phương Thy	Cán sự Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
173	Nguyễn Lê Phú Quý	Cán sự Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
174	Nguyễn Phúc Hải Triều	CTV Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
175	Ngô Thị Thúy	Cán sự Đội QLTTĐT	Phòng Quản lý đô thị	
176	Nguyễn Minh Chánh	Giám đốc	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
177	Lê Tấn Tài	Phó Giám đốc	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
178	Nguyễn Quang Hiệp	Phó Giám đốc	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
179	Từ Nguyễn Đức Bằng	Phó Giám đốc	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
180	Trần Hữu Nhân	Kế toán trưởng	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
181	Từ Tấn Ninh	Tổ trưởng Dân dụng	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
182	Nguyễn Hải Lâm	Tổ trưởng Tổ KH-TH	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
183	Hồ Nguyên Thuật	Tổ trưởng Tổ Hạ tầng	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
184	Nguyễn Văn Biên	Tổ trưởng dự án 38ha	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
185	Lý Thanh Phương Uyên	Thủ quỹ	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
186	Trương Thị Bích Ngọc	Kê toán viên	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
187	Lê Nguyễn Trung Nguyên	Kê toán viên	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
188	Lê Thị Mỹ Loan	Kê toán viên	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
189	Trần Thị Thanh Nghĩa	Kê toán viên	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
190	Phạm Thị Mai Thu	Kê toán viên	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
191	Nguyễn Quốc Bảo	Kiến trúc sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
192	Nguyễn Thị Mai Phương	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
193	Nguyễn Hạnh Dung	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
194	Đặng Minh Đức	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
195	Lê Đức Trung	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
196	Lê Vinh Khoa	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
197	Phạm Quý Vị	Kỹ sư	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
198	Lê Vĩ Nguyên Luân	Cán bộ kỹ thuật	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
199	Nguyễn Văn Chương	Cán bộ kỹ thuật	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
200	Dương Thanh Phú	Cán bộ kỹ thuật	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
201	Bùi Thọ	Cán bộ kỹ thuật	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
202	Nguyễn Đức Cường	Cán bộ kỹ thuật	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
203	Nguyễn Quốc Cường	Cán bộ kỹ thuật	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	
204	Dương Minh Đà	Giám đốc	Trung tâm Thể dục Thể thao	
205	Phan Thụy Thùy Dương	Phó Giám đốc	Trung tâm Thể dục Thể thao	
206	Mã Huy Tân	Phó Giám đốc	Trung tâm Thể dục Thể thao	
207	Đinh Thị Bích Ngọc	Kế toán trưởng	Trung tâm Thể dục Thể thao	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
208	Phan Thị Thu Ngân	Thủ quỹ	Trung tâm Thể dục Thể thao	
209	Trần Thanh Tòng	Giám đốc/Thành viên HĐQT	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
210	Bùi Thế Kiệt	Phó Giám Đốc/Thành viên HĐQT	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
211	Nguyễn Văn Nho	Phó Giám Đốc	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
212	Diệp Thế Vinh	Kiểm soát viên	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
213	Phạm Phú Trung	Kế toán trưởng/Thành viên HĐQT	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
214	Lê Thanh Thủy	Trưởng phòng TCHC-LĐT/Thành viên HĐQT	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
215	Nguyễn Quý Nghi	Trưởng ban Quản lý các dự án	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
216	Trần Thanh Giang	Trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
217	Trần Minh Khánh	Trưởng phòng Kế hoạch	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
218	Trần Trung Quân	Phó trưởng phòng Kỹ thuật	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
219	Nguyễn Ngọc Hiếu	Phó trưởng phòng TCHC-LĐTL	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
220	Phạm Thị Phương Thảo	Phó trưởng phòng Kế toán-Tài chính	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
221	Nguyễn Ngọc Trâm	Phó TP.Kế hoạch kiêm Đội trưởng Đội Vận chuyển	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
222	Phan Tấn Tài	Phó Trưởng ban Quản lý các dự án	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
223	Nguyễn Minh Thuận	Đội trưởng Đội Công viên cây xanh	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
224	Nguyễn Văn Đông	Đội phó Đội Vận chuyển	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
225	Nguyễn Khắc Toàn	Đội phó Đội Công viên cây xanh	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
226	Nguyễn Thanh Sơn	Đội trưởng Đội XDCT số 1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
227	Vũ Thế Vinh	Đội trưởng Đội XDCT số 2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
228	Nguyễn Văn Oanh	Đội trưởng Đội XDCT số 3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
229	Trần Minh Trí	Đội trưởng Đội XDCT số 4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
230	Bùi Thanh Liêm	Trưởng Xưởng sửa chữa ô tô	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
231	Nguyễn Trung Trí	Phụ trách Căn-tin	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
232	Trần Ngọc Liễu	Thủ quỹ	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận	
233	Nguyễn Đăng Tuyền	Giám đốc	Trung tâm Y tế	
234	Nguyễn Văn Phúc	Phó Giám đốc	Trung tâm Y tế	
235	Vũ Huy Hoàng	Kế toán trưởng	Trung tâm Y tế	
236	Nguyễn Thị Thắm	Phó Trưởng phòng Tài chính- kế hoạch	Trung tâm Y tế	
237	Trần Minh Phương	Phòng Tài chính -Kế hoạch	Trung tâm Y tế	
238	Phạm Thị Thùy Dung	Phòng Tài chính -Kế hoạch	Trung tâm Y tế	
239	Đinh Thị Trâm Anh	Phòng Tài chính -Kế hoạch	Trung tâm Y tế	
240	Cao Thị Thu Hằng	Phòng Tài chính -Kế hoạch	Trung tâm Y tế	
241	Hà Ngọc Linh	Phó Trưởng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Trung tâm Y tế	
242	Trần Văn Dũng	Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Y tế	
243	Nguyễn Văn Thanh	Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Y tế	
244	Nguyễn Quốc Toàn	Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Trung tâm Y tế	
245	Trần Bảo Quốc	Trưởng khoa Dược	Trung tâm Y tế	
246	Nguyễn Thị Minh Huệ	Phó Trưởng khoa Dược	Trung tâm Y tế	
247	Phạm Thị Nhiều	Dược sỹ	Trung tâm Y tế	
248	Nguyễn Thị Thu Hà	Dược sỹ	Trung tâm Y tế	
249	Nguyễn Tiến Toàn	Dược sỹ	Trung tâm Y tế	
250	Huỳnh Phương Hoàng	Trưởng ban	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
251	Trịnh Ngọc Hiếu	Phó Trưởng ban	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
252	Đoàn Nguyễn Đức Tín	Phó Trưởng ban	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
253	Nguyễn Thị Thùy Ngân	Kế toán	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
254	Nguyễn Thanh Hùng	Kế toán	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
255	Trần Hải Thủy	Thủ quỹ	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
256	Lý Thị Trâm	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
257	Ngô Ngọc Thức	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
258	Nguyễn Thanh Phong	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
259	Nguyễn Văn Hồng	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
260	Nguyễn Quốc Nam	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
261	Lê Văn Chính	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
262	Tô Ngọc Phước	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
263	Nguyễn Thị Thùy Trang	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
264	Nguyễn Việt Cường	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
265	Trần Thái Sơn	Viên chức	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
266	Nguyễn Thành Giang	Nhân viên	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
267	Nguyễn Thị Kim Bằng	Nhân viên	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
268	Nguyễn Ngọc Huyền Châu	Nhân viên	Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	
269	Nhan Tô Tài	Giám đốc	Bệnh viện quận	
270	Lê Sỹ Lý	Phó Giám đốc	Bệnh viện quận	
271	Nguyễn Thanh Hải	Phó Giám đốc	Bệnh viện quận	
272	Đặng Văn Chép	Trưởng Phòng Tổ chức - HCQT	Bệnh viện quận	
273	Trần Thị Thúy Vân	Phó Trưởng Phòng Tổ chức - HCQT	Bệnh viện quận	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
274	Trịnh Hiền Quốc	Phó Trưởng Phòng TC-HCQT, phụ trách Hành chính quản trị: Mua sắm vật tư, tài sản, phương tiện.	Bệnh viện quận	
275	Bùi Thị Kim Ngân	Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán	Bệnh viện quận	
276	Nguyễn Văn Sinh	Phó Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán	Bệnh viện quận	
277	Nguyễn Bích Thy Trang	Kế toán thanh toán	Bệnh viện quận	
278	Võ Ngọc Phương Thanh	Thủ Quỹ	Bệnh viện quận	
279	Phạm Văn Thọ	Giám đốc - Bí thư	Trung tâm Văn hoá	
280	Hồ Thị Bích Trâm	Phó Giám đốc - Phó Bí thư	Trung tâm Văn hoá	
281	Phan Thị Xuân Thu	Phó Giám đốc - Chi ủy viên	Trung tâm Văn hoá	
282	Đỗ Hà Thương	Kế toán trưởng	Trung tâm Văn hoá	
283	Bùi Viết Thiên Triều	Trưởng ban	Chợ An Sương	
284	Huỳnh Thị Thúy Kiều	Phó Trưởng ban	Chợ An Sương	
285	Nguyễn Hoàng Xuân Trinh	Kế toán	Chợ An Sương	
286	Nguyễn Thị Khánh	Thủ quỹ	Chợ An Sương	
287	Nguyễn Thị Ngoan	Bí thư – Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Hưng Thuận	
288	Đỗ Thị Kim Phượng	Phó Bí thư Đảng ủy phường	Phường Tân Hưng Thuận	
289	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Phó Bí thư Đảng ủy phường kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường	Phường Tân Hưng Thuận	
290	Nguyễn Thị Kiêm Tiền	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường	Phường Tân Hưng Thuận	
291	Phan Cường	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Hưng Thuận	
292	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Hưng Thuận	
293	Nguyễn Văn Giàu	Trưởng Công an phường	Phường Tân Hưng Thuận	
294	Nguyễn Văn Trí	Phó Trưởng Công an phường	Phường Tân Hưng Thuận	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
295	Lê Minh Sang	CHT Quân sự phường	Phường Tân Hưng Thuận	
296	Phạm Văn Phước	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Tân Hưng Thuận	
297	Nguyễn Quang Đại	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Tân Hưng Thuận	
298	Trần Thị Kiều Chi	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Tân Hưng Thuận	
299	Đoàn Thị Thanh Hương	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Tân Hưng Thuận	
300	Huỳnh Thị Hồng Ngân	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Tân Hưng Thuận	
301	Đặng Thị Thanh Lan	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Hưng Thuận	
302	Huỳnh Sĩ Long	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Hưng Thuận	
303	Phạm Trường Sơn	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Hưng Thuận	
304	Lê Văn Nguê	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	Phường Thạnh Lộc	
305	Chế Trần Anh Huy	Phó Bí thư Đảng ủy	Phường Thạnh Lộc	
306	Hồ Thị Thanh Nhã	Phó Chủ tịch HĐND	Phường Thạnh Lộc	
307	Trương Thanh Tú	Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Lộc	
308	Lưu Minh Tâm	Phó Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Lộc	
309	Võ Mỹ Thảo Vân	Phó Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Lộc	
310	Nguyễn Thị Anh Thi	Phó Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Lộc	
311	Võ Văn Thanh	Trưởng Công an	Phường Thạnh Lộc	
312	Nguyễn Văn Rõ	Phó Trưởng Công an phường	Phường Thạnh Lộc	
313	Nguyễn Hoàng Ninh	Phó Trưởng Công an phường	Phường Thạnh Lộc	
314	Trần Hoàng Báu	Chỉ huy trưởng quân sự	Phường Thạnh Lộc	
315	Trương Hoàng Sơn	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Lộc	
316	Nguyễn Thành Trung	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Lộc	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
317	Nguyễn Hữu Trí	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Lộc	
318	Hồ Thanh Tâm	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Lộc	
319	Nguyễn Văn Bình	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Thạnh Lộc	
320	Nguyễn Thị Mười	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Thạnh Lộc	
321	Dương Thị Cẩm Hồng	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Thạnh Lộc	
322	Trần Thị Mộng Oanh	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Thạnh Lộc	
323	Bùi Thị Ngọc Lợi	Công chức Lao động TBXH	Phường Thạnh Lộc	
324	Nguyễn Tấn Lực	Bí thư Đảng ủy/ Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Phường Đông Hưng Thuận	
325	Nguyễn Văn Tốt	Phó Bí thư Đảng ủy	Phường Đông Hưng Thuận	
326	Nguyễn Thị Hồng Phương	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Phường Đông Hưng Thuận	
327	Phan Phương Bình	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Phường Đông Hưng Thuận	
328	Đoàn Đức Duy	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Phường Đông Hưng Thuận	
329	Nguyễn Hồng Khanh	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Phường Đông Hưng Thuận	
330	Nguyễn Ngọc Quyên	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Phường Đông Hưng Thuận	
331	Võ Thành Thức	Trưởng Công an	Phường Đông Hưng Thuận	
332	Huỳnh Minh Hùng	Phó Trưởng Công an	Phường Đông Hưng Thuận	
333	Thái Thanh Khởi	Phó Trưởng Công an	Phường Đông Hưng Thuận	
334	Nguyễn Thanh Sơn	Chỉ huy trưởng Quân sự	Phường Đông Hưng Thuận	
335	Nguyễn Dương Vũ	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Đông Hưng Thuận	
336	Tô Thanh Hùng	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Đông Hưng Thuận	
337	Trần Thanh Vân	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Đông Hưng Thuận	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
338	Tô Ngọc Phước	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Đông Hưng Thuận	
339	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Đông Hưng Thuận	
340	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Đông Hưng Thuận	
341	Nguyễn Thị Giang	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Đông Hưng Thuận	
342	Nguyễn Thị Minh Hậu	Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Phường Đông Hưng Thuận	
343	Trần Thị Thanh Lan	Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Phường Đông Hưng Thuận	
344	Lê Thị Trúc Lâm	Bí thư Đảng ủy	Phường Tân Thới Hiệp	
345	Nguyễn Văn Hiệp	Phó Bí thư Đảng ủy	Phường Tân Thới Hiệp	
346	Hoàng Bá Trường	Chủ tịch UBND	Phường Tân Thới Hiệp	
347	Nguyễn Thị Hường	Phó chủ tịch UBND	Phường Tân Thới Hiệp	
348	Nguyễn Hồng Quang	Phó chủ tịch UBND	Phường Tân Thới Hiệp	
349	Phạm Lê Phương Lâm	Phó chủ tịch HĐND	Phường Tân Thới Hiệp	
350	Nguyễn Văn Kỳ	Trưởng Công an	Phường Tân Thới Hiệp	
351	Nguyễn Văn Ngõ	Phó Trưởng Công an	Phường Tân Thới Hiệp	
352	Trương Thanh Phong	Phó Trưởng Công an	Phường Tân Thới Hiệp	
353	Nguyễn Thanh Dũng	Chỉ huy trưởng quân sự	Phường Tân Thới Hiệp	
354	Huỳnh Quốc Khánh	Công chức Địa chính- xây dựng- Đô thị- Môi trường	Phường Tân Thới Hiệp	
355	Nguyễn Thanh Thắng	Công chức Địa chính- xây dựng- Đô thị- Môi trường	Phường Tân Thới Hiệp	
356	Đặng Thị Hằng	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Tân Thới Hiệp	
357	Nguyễn Thị Thanh Hương	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Tân Thới Hiệp	
358	Đỗ Tiến Thành	Công chức Tư pháp- Hộ tịch	Phường Tân Thới Hiệp	
359	Phan Văn Cường	Công chức Tư pháp- Hộ tịch	Phường Tân Thới Hiệp	
360	Hoàng Mai Trinh	Bí thư Đảng ủy / CT.HĐND phường	Phường Tân Thới Nhất	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
361	Nguyễn Ngọc Tuấn	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường	Phường Tân Thới Nhất	
362	Phạm Trần Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch HĐND phường	Phường Tân Thới Nhất	
363	Nguyễn Đức Hiệp	Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Thới Nhất	
364	Nguyễn Văn Trung	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Thới Nhất	
365	Lưu Minh Đạt	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Thới Nhất	
366	Nguyễn Thị Nguyệt	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Tân Thới Nhất	
367	Nguyễn Văn Khon	Trưởng Công an phường	Phường Tân Thới Nhất	
368	Trần Văn Cảnh	Phó trưởng Công an phường	Phường Tân Thới Nhất	
369	Nguyễn Văn Toàn	Phó trưởng Công an phường	Phường Tân Thới Nhất	
370	Trần Trung Bình	Chỉ huy trưởng quân sự phường	Phường Tân Thới Nhất	
371	Nguyễn Thành Nam	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Tân Thới Nhất	
372	Võ Lê Trung	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Tân Thới Nhất	
373	Nguyễn Hoàng Hùng	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Thới Nhất	
374	Lê Thị Kim Tuyền	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Thới Nhất	
375	Nguyễn Thị Thái Hồng	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Thới Nhất	
376	Nguyễn Hồng Sơn	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Thới Nhất	
377	Quách Thu Thủy	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Tân Thới Nhất	
378	Chu Thị Ngọc Châu	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Tân Thới Nhất	
379	Phạm Thị Tú Trinh	Công chức Văn Hóa – Xã hội	Phường Tân Thới Nhất	
380	Trần Thị Xuân Oanh	Cán bộ Tổ chức Đảng ủy	Phường Tân Thới Nhất	
381	Phan G Nam	Lao động – Thương binh và xã hội	Phường Tân Thới Nhất	
382	Đỗ Hoàng Viễn	Thủ quỹ – Văn thư – Lưu trữ	Phường Tân Thới Nhất	
383	Nguyễn Thị Lâm Hoa	Thủ quỹ – Văn thư – Lưu trữ	Phường Tân Thới Nhất	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
384	Võ Minh Lâm	Bí thư Đảng ủy	Phường Thới An	
385	Nguyễn Thị Quế Nhung	Phó Bí thư Đảng ủy phường kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường	Phường Thới An	
386	Huỳnh Ngọc Tố Loan	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường	Phường Thới An	
387	Hồ Minh Hoàng	Chủ tịch UBND phường	Phường Thới An	
388	Phạm Quốc Vũ	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Thới An	
389	Nguyễn Ngọc Trường	Phó Chủ tịch UBND phường	Phường Thới An	
390	Trang Văn Hinh	Trưởng Công an	Phường Thới An	
391	Phạm Văn Rọt	Phó trưởng Công an	Phường Thới An	
392	Nguyễn Văn Chín	Chỉ huy trưởng Quân sự	Phường Thới An	
393	Nguyễn Văn Chinh	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thới An	
394	Võ Thị Anh Đào	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thới An	
395	Huỳnh Tấn Minh	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thới An	
396	Nguyễn Thanh Tú	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thới An	
397	Lê Thị Thu An	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Thới An	
398	Lê Phượng Thúy	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Thới An	
399	Lê Thị Thanh Hương	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Thới An	
400	Trần Văn Tài	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Thới An	
401	Võ Thị Chính	Bí thư Đảng ủy/ CT.HĐND	Phường Thạnh Xuân	
402	Nguyễn Văn Hùng	Phó bí thư Đảng ủy	Phường Thạnh Xuân	
403	Vũ Anh Đức	Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Xuân	
404	Nguyễn Thanh Tân	Phó Chủ tịch HĐND	Phường Thạnh Xuân	
405	Phan Kim Khôi	Phó Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Xuân	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
406	Dương Minh Nhật	Phó Chủ tịch UBND	Phường Thạnh Xuân	
407	Nguyễn Văn Trội	Trưởng Công an	Phường Thạnh Xuân	
408	Nguyễn Duy Cường	Phó trưởng Công an	Phường Thạnh Xuân	
409	Nguyễn Quang Thương	Phó trưởng Công an	Phường Thạnh Xuân	
410	Nguyễn Đình Thắng	Chỉ huy trưởng Quân sự	Phường Thạnh Xuân	
411	Huỳnh Đình Thắng	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Xuân	
412	Nguyễn Văn Lâm	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Xuân	
413	Lê Hồng Phúc	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Xuân	
414	Nguyễn Phước Lộc	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Thạnh Xuân	
415	Chung Thị Thu Thủy	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Thạnh Xuân	
416	Nguyễn Hồng Phát	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Thạnh Xuân	
417	Nguyễn Văn Thi	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Thạnh Xuân	
418	Nguyễn Thị Tân Bình	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Thạnh Xuân	
419	Trương Thị Chính	Cán bộ phụ trách Lao động Thương bình Xã hội	Phường Thạnh Xuân	
420	Phan Văn Nam	Bí thư Đảng ủy	Phường An Phú Đông	
421	Nguyễn Thị Cẩm Lệ	Phó Bí thư Đảng ủy/CT HĐND	Phường An Phú Đông	
422	Nguyễn Phước An	Phó Chủ tịch HĐND	Phường An Phú Đông	
423	Cung Quảng Hà	Chủ tịch UBND	Phường An Phú Đông	
424	Huỳnh Thanh Hùng	Phó Chủ tịch UBND	Phường An Phú Đông	
425	Bùi Minh Tân	Phó Chủ tịch UBND	Phường An Phú Đông	
426	Nguyễn Minh Hải	Trưởng Công an	Phường An Phú Đông	
427	Nguyễn Thanh Tú	Chỉ huy trưởng Quân sự	Phường An Phú Đông	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
428	Nguyễn Hữu Huệ	Phó Trưởng Công an	Phường An Phú Đông	
429	Huỳnh Minh Hà	Phó Trưởng Công an	Phường An Phú Đông	
430	Lương Chí Thành	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường An Phú Đông	
431	Phạm Văn Trung	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường An Phú Đông	
432	Phạm Thanh Tâm	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường An Phú Đông	
433	Lê Hoàng Hiệp	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường An Phú Đông	
434	Huỳnh Minh Cường	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường An Phú Đông	
435	Huỳnh Kim Linh	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường An Phú Đông	
436	Nguyễn Văn Hoàng	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường An Phú Đông	
437	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường An Phú Đông	
438	Huỳnh Tiên	Lao động Thương binh và Xã hội	Phường An Phú Đông	
439	Trương Nhật Thắm	Bí thư Đảng ủy	Phường Tân Chánh Hiệp	
440	Khưu Mạnh Tân	Phó Bí thư thường trực Đảng ủy/CT. HĐND phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
441	Nguyễn Văn Xương	Phó CT. HĐND phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
442	Dương Văn Phúc	Phó Bí thư/CT. UBND phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
443	Huỳnh Tấn Tây	Phó CT. UBND phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
444	Trần Minh Tâm	Phó CT. UBND phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
445	Phan Thanh Tâm	Phó CT. UBND phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
446	Bùi Quang Tài	Trưởng Công an phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
447	Đào Dũng Sỹ Hà	Phó trưởng Công an phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
448	Võ Văn Bình	Phó trưởng Công an phường	Phường Tân Chánh Hiệp	
449	Nguyễn Phước Trọng	CHT. BCH Quân sự phường	Phường Tân Chánh Hiệp	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
450	Nguyễn Văn Thiết	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Chánh Hiệp	
451	Ngô Tấn Cường	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Chánh Hiệp	
452	Phan Nguyễn Ngọc Như	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Tân Chánh Hiệp	
453	Hà Hoàng Công Thịnh	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Tân Chánh Hiệp	
454	Nguyễn Vy Thuý	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Tân Chánh Hiệp	
455	Trần Ngọc Hiếu	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	Phường Trung Mỹ Tây	
456	Hồ Thị Hiền	Phó Bí thư Đảng ủy	Phường Trung Mỹ Tây	
457	Nguyễn Thị Thu Nga	Phó Chủ tịch HĐND	Phường Trung Mỹ Tây	
458	Mai Văn Thọ	Chủ tịch UBND	Phường Trung Mỹ Tây	
459	Lâm Quân Minh Vương	Phó Chủ tịch UBND	Phường Trung Mỹ Tây	
460	Nguyễn Thị Hồng Vân	Phó Chủ tịch UBND	Phường Trung Mỹ Tây	
461	Nguyễn Đức Tâm	Phó Chủ tịch UBND	Phường Trung Mỹ Tây	
462	Trần Văn Hải	Trưởng Công an	Phường Trung Mỹ Tây	
463	Mai Thanh Tâm	Phó Trưởng Công an phường	Phường Trung Mỹ Tây	
464	Tô Hoài Dân	Phó Trưởng Công an phường	Phường Trung Mỹ Tây	
465	Bùi Huy Du	Chỉ huy trưởng quân sự	Phường Trung Mỹ Tây	
466	Lâm Thành Bình	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Trung Mỹ Tây	
467	Hoàng Thị Ngọc Oanh	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Trung Mỹ Tây	
468	Nguyễn Duy Doãn	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Trung Mỹ Tây	
469	Đinh Dương Ngọc Phương	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Trung Mỹ Tây	
470	Bùi Thị Kim Dung	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Trung Mỹ Tây	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
471	Trần Thị Thanh Tuyền	Công chức Tài chính - Kế toán	Phường Trung Mỹ Tây	
472	Tạ Điền Sơn	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Trung Mỹ Tây	
473	Nguyễn Khải Nguyệt	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phường Trung Mỹ Tây	
474	Tổng Thị Thanh Thủy	Thủ quỹ lao động thương binh và xã hội	Phường Trung Mỹ Tây	
475	Nguyễn Hoàng Dũng	Bí thư Đảng ủy/ Chủ tịch HĐND	Phường Hiệp Thành	
476	Nguyễn Hữu Đính	Phó Chủ tịch HĐND	Phường Hiệp Thành	
477	Mai Thị Thu Thảo	Phó Bí thư Đảng ủy	Phường Hiệp Thành	
478	Trần Hồ Duy	Chủ tịch UBND	Phường Hiệp Thành	
479	Nguyễn Quốc Hùng	Phó Chủ tịch UBND	Phường Hiệp Thành	
480	Nguyễn Thị Thùy Trang	Phó Chủ tịch UBND	Phường Hiệp Thành	
481	Phạm Trung Hiếu	Phó Chủ tịch UBND	Phường Hiệp Thành	
482	Đinh Trần Ngọc Tiên	Trưởng Công an	Phường Hiệp Thành	
483	Nguyễn Quang Cường	Phó Trưởng Công an	Phường Hiệp Thành	
484	Nguyễn Thành Lâm	Phó Trưởng Công an	Phường Hiệp Thành	
485	Lâm Ngọc Quốc	Chỉ huy trưởng quân sự	Phường Hiệp Thành	
486	Lê Thanh Bình	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Hiệp Thành	
487	Lê Nguyên Ái Thuận	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Hiệp Thành	
488	Nguyễn Văn Lý	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường	Phường Hiệp Thành	
489	Nguyễn Thị Hồng Thương	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Hiệp Thành	
490	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Công chức Tài chính – Kế toán	Phường Hiệp Thành	
491	Nguyễn Mai Ngọc Linh	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Hiệp Thành	
492	Nguyễn Thị Hồng Loan	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phường Hiệp Thành	
493	Nguyễn Văn Thông	Công chức VH-XH	Phường Hiệp Thành	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
494	Ngô Thị Thu Thủy	Cán bộ Thủ quỹ	Phường Hiệp Thành	
495	Nguyễn Thị Thuận	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 6	
496	Bùi Thị Ánh Nguyệt	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 6	
497	Phan Thị Mỹ Hằng	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 6	
498	Phan Thị Diệp Thu	Kế toán	Mầm non Sơn Ca 6	
499	Nguyễn Thoại Ngọc Quỳnh	Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca 6	
500	Nguyễn Thị Hồng Trang	Hiệu trưởng	Mầm Non Sơn Ca 8	
501	Lê Phạm Hồng Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Mầm Non Sơn Ca 8	
502	Huỳnh Thị Tuyết Anh	Kế toán	Mầm Non Sơn Ca 8	
503	Đỗ Thị Ngọc Minh	Thủ quỹ	Mầm Non Sơn Ca 8	
504	Lê Thị Lan Hương	Hiệu trưởng	Mầm non Vàng Anh	
505	Đỗ Thị Bích Diệp	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Vàng Anh	
506	Trần Thị Liễu	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Vàng Anh	
507	Hồ Thị Huyền Trang	Kế toán	Mầm non Vàng Anh	
508	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Thủ quỹ	Mầm non Vàng Anh	
509	Cần Thu Hương	Hiệu Trưởng	Mầm non Ngọc Lan	
510	Hồ Ngọc Phượng	Phó Hiệu Trưởng	Mầm non Ngọc Lan	
511	Lê Thị Hiền	Kế toán	Mầm non Ngọc Lan	
512	Nguyễn Thị Xuân Liên	Thủ quỹ	Mầm non Ngọc Lan	
513	Phan Thị Thúy	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca	
514	Phùng Nguyễn Quỳnh Mai	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca	
515	Lê Thanh Trúc	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca	
516	Vũ Thị Huyền	Kế toán	Mầm non Sơn Ca	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
517	Cao Thị Thanh Hương	Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca	
518	Nguyễn Thị Thúy	Hiệu trưởng	Mầm non Bé Ngoan	
519	Võ Thị Viên	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Bé Ngoan	
520	Nguyễn Ngọc Phượng Nga	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Bé Ngoan	
521	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Kế toán	Mầm non Bé Ngoan	
522	Trần Lê Kim Tiền	Y tế kiêm Thủ quỹ	Mầm non Bé Ngoan	
523	Lê Thị Tường Vi	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 7	
524	Lưu Thị Ngọc Nga	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 7	
525	Võ Thùy Trang	Kế toán	Mầm non Sơn Ca 7	
526	Nguyễn Thị Thu Hương	Y tế - Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca 7	
527	Nguyễn Thị Thu Giang	Hiệu trưởng	Mẫu giáo Bông Sen	
528	Trần Thị Kim Cúc	Phó Hiệu trưởng	Mẫu giáo Bông Sen	
529	Trần Kim Cang	Kế toán	Mẫu giáo Bông Sen	
530	Phan Thị Hoàng Nguyên	Thủ quỹ	Mẫu giáo Bông Sen	
531	Nguyễn Bảo Dung	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 2	
532	Phạm Thị Thanh Thúy	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 2	
533	Trần Lê Ngọc Thúy	Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca 2	
534	Nguyễn Thị Kiều Hoa	Kế toán	Mầm non Sơn Ca 2	
535	Trần Thị Thanh Trúc	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn ca 3	
536	Nguyễn Thị Tâm	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn ca 3	
537	Huỳnh Thị Cẩm Châu	Kế toán	Mầm non Sơn ca 3	
538	Nguyễn Thị Kim Chung	Thủ quỹ	Mầm non Sơn ca 3	
539	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Hiệu trưởng	Mầm non Hồng Yến	
540	Nguyễn Thị Kim Lan	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Hồng Yến	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
541	Trần Thị Ngọc Giàu	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Hồng Yến	
542	Huỳnh Thị Kim Cương	Kế toán	Mầm non Hồng Yến	
543	Phạm Bích Thủy	Thủ quỹ	Mầm non Hồng Yến	
544	Âu Thị Thủy Tiên	Hiệu trưởng	Mẫu giáo Hòa Mi 2	
545	Bùi Thị Chương	Phó Hiệu trưởng	Mẫu giáo Hòa Mi 2	
546	Nguyễn Thị Kim Nhung	Phó Hiệu trưởng	Mẫu giáo Hòa Mi 2	
547	Lưu Bạch Vân	Kế toán	Mẫu giáo Hòa Mi 2	
548	Võ Thị Thanh Phượng	Thủ quỹ	Mẫu giáo Hòa Mi 2	
549	Nguyễn Đỗ Hoàng Oanh	Hiệu trưởng	Mầm non Bông Hồng	
550	Bùi Thị Huệ	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Bông Hồng	
551	Nguyễn Thùy Duyên	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Bông Hồng	
552	Phạm Thị Quế Chi	Kế toán	Mầm non Bông Hồng	
553	Võ Thị Hiếu Hạnh	Thủ quỹ	Mầm non Bông Hồng	
554	Nguyễn Thị Duyên	Hiệu trưởng	Mầm non Hòa Mi 1	
555	Nguyễn Thị Hoa Mai	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Hòa Mi 1	
556	Lê Thị Bích Thủy	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Hòa Mi 1	
557	Nguyễn Thị Hạnh	Kế toán	Mầm non Hòa Mi 1	
558	Nguyễn Thị Thùy Trang	Thủ quỹ	Mầm non Hòa Mi 1	
559	Trần Thị Mỹ Hương	Hiệu trưởng	Mầm non Hoa Đào	
560	Phạm Thị Thanh Phụng	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Hoa Đào	
561	Nguyễn Thị Kim Huệ	Kế toán	Mầm non Hoa Đào	
562	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thủ Quỹ	Mầm non Hoa Đào	
563	Trần Thị Tuyết	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 9	
564	Ngô Thanh Tâm	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 9	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
565	Phan Thị Thanh	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 9	
566	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Kế toán	Mầm non Sơn Ca 9	
567	Trần Thị Liễu	Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca 9	
568	Nguyễn Thị Thu Thủy	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 5	
569	Đoàn Thị Thanh Hồng	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 5	
570	Diệp Bích Phượng	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 5	
571	Huỳnh Thị Ngọc Sáng	Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca 5	
572	Võ Thị Ngọc Dung	Kế toán	Mầm non Sơn Ca 5	
573	Nguyễn Thị Lệ Thu	Hiệu trưởng	Mẫu giáo Sơn Ca 1	
574	Nguyễn Thị Xuân Mai	Phó Hiệu trưởng	Mẫu giáo Sơn Ca 1	
575	Huỳnh Thị Phượng	Kế toán	Mẫu giáo Sơn Ca 1	
576	Nguyễn Thị Hiền	Thủ quỹ	Mẫu giáo Sơn Ca 1	
577	Đặng Thị Thanh Thảo	Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 4	
578	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Sơn Ca 4	
579	Nguyễn Thị Thiên Ngân	Kế toán	Mầm non Sơn Ca 4	
580	Ngô Diễm Thùy	Thủ quỹ	Mầm non Sơn Ca 4	
581	Bùi Tiến Dũng	Hiệu trưởng	Tiểu học Võ Văn Tần	
582	Nguyễn Anh Minh Triều	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Võ Văn Tần	
583	Nguyễn Thị Tố Loan	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Võ Văn Tần	
584	Trần Thị Ngọc Anh	Kế toán	Tiểu học Võ Văn Tần	
585	Vũ Thị Ánh	Kế toán	Tiểu học Võ Văn Tần	
586	Nguyễn Thị Huệ	Thủ quỹ	Tiểu học Võ Văn Tần	
587	Võ Thị Tuyết Mai	Hiệu Trưởng	Tiểu học Quang Trung	
588	Phan Thị Phúc	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Quang Trung	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
589	Lê Trọng Phước	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Quang Trung	
590	Nguyễn Thị Kim	Kế Toán	Tiểu học Quang Trung	
591	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Thủ quỹ	Tiểu học Quang Trung	
592	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Hiệu trưởng	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	
593	Nguyễn Thị Kiều Duyên	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	
594	Đỗ Thị Lệ Hằng	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	
595	Lê Thị Thu Hương	Kế toán	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	
596	Nguyễn Thị Hương	Thiết bị - Thủ quỹ	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	
597	Hồ Thị Ngọc Hoa	Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Du	
598	Đỗ Thị Ngọc	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Du	
599	Phạm Ánh Tuyết	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Du	
600	Nguyễn Thị Hoa	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Du	
601	Đinh Lệ Thúy	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Du	
602	Nguyễn Thị Liên	Thủ quỹ	Tiểu học Nguyễn Du	
603	Nguyễn Văn Dũng	Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Thị Định	
604	Hồ Thị Ngọc Diễm	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Thị Định	
605	Đinh Thị Thúy Uyên	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Thị Định	
606	Nguyễn Thị Thanh Lan	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Thị Định	
607	Nguyễn Thị Thùy Trang	Thủ quỹ	Tiểu học Nguyễn Thị Định	
608	Trần Thị Hồng Ân	Hiệu trưởng	Tiểu học Trương Định	
609	Võ Thị Trà My	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Trương Định	
610	Trần Thị Hồng	Kế toán	Tiểu học Trương Định	
611	Nguyễn Thị Yến Nhi	Thủ quỹ	Tiểu học Trương Định	
612	Nguyễn Thành Nhân	Hiệu trưởng	Tiểu học Hồ Văn Thanh	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
613	Phạm Thuần Châu	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Hồ Văn Thanh	
614	Phạm Văn Đàm	Kế toán	Tiểu học Hồ Văn Thanh	
615	Võ Thị Dung	Thủ quỹ	Tiểu học Hồ Văn Thanh	
616	Nguyễn Hoàng Yến	Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	
617	Nguyễn Thị Kim Liên	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	
618	Đỗ Văn Lượng	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	
619	Trần Thị Thu Thảo	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	
620	Nguyễn Thị Thu Trang	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	
621	Nguyễn Tấn Cường	Thủ quỹ	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	
622	Phạm Thị Kim Ngân	Hiệu trưởng	Tiểu học Võ Thị Sáu	
623	Nguyễn Thị Thu Hiền	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Võ Thị Sáu	
624	Lê Hoàng Trung	Kế toán	Tiểu học Võ Thị Sáu	
625	Trần Thị Bạch Văn	Thủ quỹ	Tiểu học Võ Thị Sáu	
626	Nguyễn Văn Đại Thanh	Hiệu trưởng	Tiểu học Trần Quang Cơ	
627	Dương Hiếu Nghĩa	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Trần Quang Cơ	
628	Lê Thị Thoa	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Trần Quang Cơ	
629	Hoàng Thị Nga	Kế toán	Tiểu học Trần Quang Cơ	
630	Trần Thị Lương	Thủ quỹ	Tiểu học Trần Quang Cơ	
631	Lý Thị Mỹ Phụng	Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Trãi	
632	Lê Ngọc An	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Trãi	
633	Lê Thị Ngọc Ánh	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Trãi	
634	Nguyễn Thị Tú Anh	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Trãi	
635	Vũ Thị Thanh Trúc	Thủ quỹ	Tiểu học Nguyễn Trãi	
636	Nguyễn Văn Châu	Hiệu trưởng	TH Nguyễn Thị Minh Khai	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
637	Lương Thị Thu Trang	Phó Hiệu trưởng	TH Nguyễn Thị Minh Khai	
638	Đào Ngọc Minh	Phó Hiệu trưởng	TH Nguyễn Thị Minh Khai	
639	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Kế toán	TH Nguyễn Thị Minh Khai	
640	Nguyễn Phương Thảo	Thủ quỹ	TH Nguyễn Thị Minh Khai	
641	Trịnh Thị Kiều Trang	Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Khuyến	
642	Trần Thị Thu Thảo	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Khuyến	
643	Khuru Trọng Đan	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Khuyến	
644	Nguyễn Kim Nguyên	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Khuyến	
645	Liên Thị Ngọc Yến	Thủ quỹ	Tiểu học Nguyễn Khuyến	
646	Mai Thế Hùng	Hiệu trưởng	Tiểu học Trần Văn Ôn	
647	Trần Thị Hoàng Lan	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Trần Văn Ôn	
648	Lê Bích Dung	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Trần Văn Ôn	
649	Đặng Thị Hồng Sang	Kế toán	Tiểu học Trần Văn Ôn	
650	Trần Thị Vân	Thủ quỹ	Tiểu học Trần Văn Ôn	
651	Trần Thị Ngọc Châu	Hiệu trưởng	Tiểu học Quới Xuân	
652	Võ Thành Danh	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Quới Xuân	
653	Nguyễn Thị Khánh Ly	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Quới Xuân	
654	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Kế toán	Tiểu học Quới Xuân	
655	TRẦN Thị Quốc Phương	Thủ quỹ	Tiểu học Quới Xuân	
656	Huỳnh Thị Tuyết Hoa	Hiệu trưởng	Tiểu học Lý Tự Trọng	
657	Phạm Thanh Nhân	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Lý Tự Trọng	
658	Đoàn Đình Khải	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Lý Tự Trọng	
659	Chu Thị Thủy	Kế toán	Tiểu học Lý Tự Trọng	
660	Trần Thị Ngọc Diễm	Thủ quỹ	Tiểu học Lý Tự Trọng	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
661	Phan Thị Ngọc Phương	Hiệu trưởng	Tiểu học Kim Đồng	
662	Đỗ Thị Hiếu Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Kim Đồng	
663	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Kim Đồng	
664	Phạm Tuyết Minh	Kế toán	Tiểu học Kim Đồng	
665	Lê Thị Cẩm	Thủ quỹ	Tiểu học Kim Đồng	
666	Hồ Thị Minh	Hiệu trưởng	Tiểu học Thuận Kiều	
667	Nguyễn Thị Thiên Thanh	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Thuận Kiều	
668	Nguyễn Anh Lược	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Thuận Kiều	
669	Lâm Huỳnh Kim Loan	Kế toán	Tiểu học Thuận Kiều	
670	Võ Thị Thanh Bạch	Thủ quỹ	Tiểu học Thuận Kiều	
671	Hoàng Kim Sơn	Hiệu trưởng	Tiểu học Hà Huy Giáp	
672	Nguyễn Thị Kim Nhung	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Hà Huy Giáp	
673	Huỳnh Thị Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Hà Huy Giáp	
674	Trần Hy Đạt	Thủ quỹ	Tiểu học Hà Huy Giáp	
675	Bùi Thị Kiên	Kế toán	Tiểu học Hà Huy Giáp	
676	Cao Mỹ Lan Nương	Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	
677	Mai Thị Việt Hân	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	
678	Nguyễn Thị Lành	Kế toán	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	
679	Lê Xuân Thuý	Thủ quỹ	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	
680	Nguyễn Minh Sang	Hiệu trưởng	Tiểu học Lê Văn Thọ	
681	Nguyễn Thị Bích Huyền	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Lê Văn Thọ	
682	Lê Thị Thúy Bình	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Lê Văn Thọ	
683	Vũ Thị Huyền	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Lê Văn Thọ	
684	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	Kế Toán	Tiểu học Lê Văn Thọ	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
685	Nguyễn Thị Kim Phụng	Thủ quỹ	Tiểu học Lê Văn Thọ	
686	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Trung Trực	
687	Ngô Thị Kim Hương	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Trung Trực	
688	Nguyễn Thị Thanh	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Trung Trực	
689	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Kế toán	THCS Nguyễn Trung Trực	
690	Đặng Ngọc Linh Lâm	Thủ quỹ	THCS Nguyễn Trung Trực	
691	Đinh Văn Trịnh	Hiệu trưởng	THCS Trần Quang Khải	
692	Võ Ngọc Nương	Phó Hiệu trưởng	THCS Trần Quang Khải	
693	Nguyễn Xuân Quan	Kế toán	THCS Trần Quang Khải	
694	Huỳnh Thị Hồng Nương	Thủ quỹ	THCS Trần Quang Khải	
695	Lê Văn Ngôn	Hiệu trưởng	THCS An Phú Đông	
696	Vũ Thị Lan Anh	Phó Hiệu trưởng	THCS An Phú Đông	
697	Trần Hữu Nguyên Chương	Phó Hiệu trưởng	THCS An Phú Đông	
698	Lê Thị Ngọc Quế	Kế toán	THCS An Phú Đông	
699	Nguyễn Thị Vân	Thủ quỹ	THCS An Phú Đông	
700	Lê Thảo Hồng	Hiệu trưởng	THCS Lương Thế Vinh	
701	Nguyễn Hữu Trí	Phó Hiệu trưởng	THCS Lương Thế Vinh	
702	Bùi Thị Thu Trang	Phó Hiệu trưởng	THCS Lương Thế Vinh	
703	Phạm thị Hoàng Yến	Kế toán	THCS Lương Thế Vinh	
704	Vũ Thị Thảo	Kế toán	THCS Lương Thế Vinh	
705	Nguyễn Anh Thư	Thủ quỹ	THCS Lương Thế Vinh	
706	Trần Minh Triết	Hiệu Trưởng	THCS Nguyễn An Ninh	
707	Huỳnh Thị Kim Liên	Phó Hiệu Trưởng	THCS Nguyễn An Ninh	
708	Trương Thị Mỹ Kim	Phó Hiệu Trưởng	THCS Nguyễn An Ninh	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
709	Hồ Ngọc Oanh	Kế Toán	THCS Nguyễn An Ninh	
710	Bùi Thị Kim Loan	Thủ quỹ	THCS Nguyễn An Ninh	
711	Nguyễn Thị Ngọc Phú	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Chí Thanh	
712	Trần Thị Mỹ Hạnh	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Chí Thanh	
713	Lại Thị Diễm	Kế toán	THCS Nguyễn Chí Thanh	
714	Nguyễn Thị Kim Hồng	Kế toán	THCS Nguyễn Chí Thanh	
715	Phạm Duy Khôi	Thủ quỹ	THCS Nguyễn Chí Thanh	
716	Phạm Văn Tâm	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Huệ	
717	Nguyễn Ngọc Hân	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Huệ	
718	Trần Thị Kim Hoa	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Huệ	
719	Trần Thị Kim Hoa	Kế toán	THCS Nguyễn Huệ	
720	Trần Thị Thu Hồng	Thủ quỹ	THCS Nguyễn Huệ	
721	Nguyễn Thị Trọng Hoa	Hiệu trưởng	THCS Trần Hưng Đạo	
722	Nguyễn Thị Phương Uyên	Phó Hiệu trưởng	THCS Trần Hưng Đạo	
723	Lâm Thị Ngọc Vân	Phó Hiệu trưởng	THCS Trần Hưng Đạo	
724	Phạm Ngọc Minh Châu	Kế toán	THCS Trần Hưng Đạo	
725	Nguyễn Thị Thanh Hà	Thủ quỹ	THCS Trần Hưng Đạo	
726	Nguyễn Thị Thu Cúc	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	
727	Trần Thị Loan	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	
728	Lê Thị Ngọc Diệp	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	
729	Phạm Thị Thanh Diệu	Kế toán	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	
730	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Thủ quỹ	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	
731	Trịnh Hữu Đức	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
732	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
733	Đỗ Minh Chí	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
734	Phan Thị Kim Anh	Kế toán trưởng	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
735	Mai Thị Việt Hương	Thủ quỹ	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	
736	Võ Kim Quyên	Hiệu trưởng	THCS Hà Huy Tập	
737	Nguyễn Thị Kim Lâu	Phó Hiệu trưởng	THCS Hà Huy Tập	
738	Vũ Thị Hường	Kế toán	THCS Hà Huy Tập	
739	Trần Thị Thuý	Thủ quỹ	THCS Hà Huy Tập	
740	Võ Công Minh	Hiệu trưởng	THCS Phan Bội Châu	
741	Nguyễn Thị Hải Thanh	Phó Hiệu trưởng	THCS Phan Bội Châu	

Số TT	Họ và tên	Chức vụ, công việc được phân công	Đơn vị	Ghi chú
742	Lê Thị Hiếu	Phó Hiệu trưởng	THCS Phan Bội Châu	
743	Trương Thị Mỹ Tiên	Kế toán	THCS Phan Bội Châu	
744	Lâm Yến Thanh	Thủ quỹ	THCS Phan Bội Châu	
745	Nguyễn Thị kim Chi	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Hiền	
746	Lê Thị Tuyết Nhung	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Hiền	
747	Lê Hoàng	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Hiền	
748	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Kế toán	THCS Nguyễn Hiền	
749	Nguyễn Thị Nhật Phụng	Thủ quỹ	THCS Nguyễn Hiền	
750	Lê Thị Hồng Hoa	Hiệu trưởng	Chuyên Biệt Ánh Dương	
751	Nguyễn Thị Thu Thủy	Phó Hiệu trưởng	Chuyên Biệt Ánh Dương	
752	Cao Trọng Văn	Kế toán	Chuyên Biệt Ánh Dương	
753	Lê Thị Tố Uyên	Thủ quỹ	Chuyên Biệt Ánh Dương	
754	Phạm Thị Hoàn	Phó Giám đốc	Trung tâm KTTHHN	
755	Đỗ Hà Thanh	Kế Toán	Trung tâm KTTHHN	
756	Vũ Duy Phong	Thủ Quỹ	Trung tâm KTTHHN	
757	Lại Thị Bạch Hường	Hiệu trưởng	Bồi Dưỡng Giáo Dục	
758	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Phó Hiệu trưởng	Bồi Dưỡng Giáo Dục	
759	Lê Thị Thu Cúc	Kế toán	Bồi Dưỡng Giáo Dục	
760	Phạm Thị Mộng Uyên	Thủ quỹ	Bồi Dưỡng Giáo Dục	